SỞ GD & ĐT ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG PTDTNT THPT NÀ HỲ

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 09
Học kỳ I, Năm học 2026-2027
CA SÁNG
Thực hiện từ ngày 02/11/2026

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	C1	C2	C3	C4
Thứ 2	1	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**	**SHNT**
	2	Vật lí (Dũng)	Tin (Tuấn)	GDKT&PL (Vừ)	**HĐTN (Nhàn)**			GDTC (Nhạ)	GDQP (Hiếu)	GDTC - (V.Tâm)	Hóa học (Nga)
	3	Vật lí (Dũng)	GDĐP (Trường)	Tin (Tuấn)				Sinh học (Đức)	GDTC (Nhạ)	GDTC - (V.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)
	4	GDTC - (V.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	GDĐP (Trường)				GDQP (Hiếu)	Tiếng anh (Dung)	Tin (Tuấn)	Sinh học (Đức)
	5										
Thứ 3	1	**KT GIỮA KÌ I NGỮ VĂN**			Toán (Thư)	Hóa học (Nga)	Tiếng anh (Dung)	Địa Lí (Chính)	Tin (Tuấn)	Địa Lí (Thảo)	GDKT&PL (Vừ)
	2				Hóa học (Nga)	GDKT&PL (Vừ)	Địa Lí (Thảo)	GDĐP (Tập)	Tin (Tuấn)	Ngữ Văn (Quân)	Địa Lí (Chính)
	3	Sinh học (Ngát)	Tin (Tuấn)	Toán (Trường)	Toán (Thư)	GDKT&PL (Vừ)	Hóa học (Nga)	Toán (Mạnh)	GDĐP (Tập)	Công Nghệ (Q.Tâm)	Ngữ Văn (Quân)
	4	Sinh học (Ngát)	GDKT&PL (Vừ)	Tin (Tuấn)	**KT GIỮA KÌ I HÓA HỌC**			Sinh học (Đức)	Công Nghệ (Q.Tâm)	Ngữ Văn (Quân)	CĐ Toán (Thư)
	5										
Thứ 4	1	GDTC - (V.Tâm)	**KT GIỮA KÌ I GDKT&PL**		**KT GIỮA KÌ I NGỮ VĂN**			Vật lí (Dũng)	GDKT&PL (Vừ)	Tin (Tuấn)	Sinh học (Đức)
	2	Địa Lí (Vĩnh)	Sinh học (Ngát)	Toán (Trường)				**KT GIỮA KÌ I TOÁN**			
	3	Sinh học (Ngát)	Tin (Tuấn)	Địa Lí (Vĩnh)	GDTC - (V.Tâm)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)				
	4	Tiếng anh (Dung)	Toán (Trường)	Tin (Tuấn)	GDTC - (V.Tâm)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)	Sinh học (Đức)	Ngữ Văn (Huyền)	Công Nghệ (Q.Tâm)	Hóa học (Nga)
	5										
Thứ 5	1	KT GIỮA KÌ I VẬT LÝ	GDTC - (V.Tâm)	Địa Lí (Vĩnh)	KT GIỮA KÌ I VẬT LÝ	GDQP (Hiếu)	KT GIỮA KÌ I VẬT LÝ	**KT GIỮA KÌ I NGỮ VĂN**			
	2	**HĐTN (Nhàn)**			Ngữ Văn (Quân)	GDĐP (Đức)	GDKT&PL (Vừ)				
	3				Ngữ Văn (Quân)	Toán (Trường)	GDTC - (V.Tâm)	Vật lí (Dũng)	GDKT&PL (Vừ)	Địa Lí (Thảo)	Sinh học (Đức)
	4				GDĐP (Đức)	Toán (Trường)	Vật lí (Dũng)	**KT GIỮA KÌ I TIẾNG ANH**			
	5										
Thứ 6	1	Tiếng anh (Dung)	**KT GIỮA KÌ I TIN HỌC**		**KT GIỮA KÌ I SINH HỌC**		GDQP (Hiếu)	**KT GIỮA KÌ I VẬT LÝ**	GDKT&PL (Vừ)	**KT GIỮA KÌ I VẬT LÝ**	Sinh học (Đức)
	2	GDTC - (V.Tâm)	Tiếng anh (Dung)	Toán (Trường)	Hóa học (Nga)	CĐ Lịch Sử (Huệ)	GDKT&PL (Vừ)	Ngữ Văn (Huyền)	Tin (Tuấn)	GDTC - (V.Tâm)	Sinh học (Đức)
	3	Hóa học (Nga)	Toán (Trường)	Tiếng anh (Dung)	CĐ Lịch Sử (Huệ)	GDKT&PL (Vừ)	CĐ Lịch Sử (Hương)	Sinh học (Đức)	Công Nghệ (Q.Tâm)	Tin (Tuấn)	GDTC - (V.Tâm)
	4	GDĐP (Đức)	Toán (Trường)	Công Nghệ (Q.Tâm)	Lịch Sử (Hương)	Tiếng anh (Dung)	GDKT&PL (Vừ)	Lịch Sử (Huệ)	Công Nghệ (Q.Tâm)	Tin (Tuấn)	GDTC - (V.Tâm)
	5										
Thứ 7	1	**KT GIỮA KÌ I HÓA HỌC**	Toán (Trường)	Công Nghệ (Q.Tâm)	GDQP (Hiếu)	GDKT&PL (Vừ)	GDTC - (V.Tâm)	**KT GIỮA KÌ I GDQP&AN**			
	2	Toán (Q.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Toán (Trường)	Sinh học (Ngát)	GDTC - (V.Tâm)	Lịch Sử (Hương)	**KT GIỮA KÌ I HÓA HỌC**	Tin (Tuấn)	GDQP (Hiếu)	**KT GIỮA KÌ I HÓA HỌC**
	3	Toán (Q.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Toán (Trường)	GDTC - (V.Tâm)	Sinh học (Ngát)	Tiếng anh (Dung)	Toán (Mạnh)	Tin (Tuấn)	Lịch Sử (Hương)	GDQP (Hiếu)
	4	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**	**SHCN**
	5										

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 14h00

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tập

SỞ GD & ĐT ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG PTDTNT THPT NÀ HỲ

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 09
Học kỳ I, Năm học 2026-2027
CA CHIỀU
Thực hiện từ ngày 02/11/2026

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	C1	C2	C3	C4
Thứ 2	1	Toán (Q.Tâm)	Toán (Trường)	GDQP (Hiếu)	Tiếng anh (Dung)	GDTC - (V.Tâm)	Lịch Sử (Hương)	Hóa học (Nga)	GDTC (Nhạ)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)
	2	GDQP (Hiếu)	GDTC - (V.Tâm)	Toán (Trường)	Tiếng anh (Dung)	Lịch Sử (Hương)	Toán (Q.Tâm)	Hóa học (Nga)	GDTC (Nhạ)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)
	3	Địa Lí (Vĩnh)	GDQP (Hiếu)	GDTC - (V.Tâm)	Lịch Sử (Hương)	Toán (Trường)	Toán (Q.Tâm)	GDTC (Nhạ)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	Ngữ Văn (Quân)
	4					.					
	5										
Thứ 3	1	**HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ TDTT**			**HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ VHVN**			Lịch sử 1	Lịch sử 2	Sinh học	**Học sinh không học 2 môn trên tự học tại lớp 12C4**
	2	**GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TIN HỌC**									
	3	**HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ TDTT**			**GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TIN HỌC**			Địa lí 1	Địa lí 2	Địa lí 3	**Học sinh không học Địa lý tự học tại lớp 12C4**
	4							**GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TIN HỌC**			
	5										
Thứ 4	1	GDTC - (V.Tâm)	GDQP (Hiếu)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	Toán (Trường)	Hóa học (Nga)	Tiếng anh (Dung)	GDTC (Nhạ)	Ngữ Văn (Quân)	Sinh học (Đức)
	2	GDQP (Hiếu)	Sinh học (Ngát)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	Toán (Trường)	GDĐP (Đức)	GDTC (Nhạ)	Địa Lí (Vĩnh)	GDTC - (V.Tâm)	Ngữ Văn (Quân)
	3	**GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TIN HỌC**						GDTC (Nhạ)	Địa Lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Quân)
	4										
	0										
Thứ 5	1	**ÔN THI HSG**			**ÔN THI HSG**			Ngữ Văn (Huyền)	Toán (Phượng)	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Mạnh)
	2							Ngữ Văn (Huyền)	Toán (Phượng)	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Mạnh)
	3							GDKT&PL	Tiếng Anh	Hóa học	**Học sinh không học 3 môn trên tự học tại lớp 12C4**
	4										
	5										
Thứ 6	1	**ÔN THI HSG**						Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Huyền)	Toán (Phượng)	Ngữ Văn (Quân)
	2							Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Huyền)	Toán (Phượng)	Ngữ Văn (Quân)
	3							GDKT&PL	Tiếng Anh	Hóa học	**Học sinh không học 3 môn trên tự học tại lớp 12C4**
	4										
	5										
Thứ 7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 14h00

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ (TRUNG HỌC PHỔ THÔNG) NÀ HỲ

Nguyễn Văn Tập